TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HUẾ** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196/2026/QĐST-DS	*Thành phố Huế, ngày 10 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 6, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2026/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (nay là Ngân hàng Thương mại cổ phần S1). Địa chỉ trụ sở: 2 N, phường X, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Công M, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Đức T, chức vụ: Phó Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Nguyễn Bảo Quốc V, sinh năm 1978 - chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ liên hệ: A N, phường T, thành phố H.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1983. Địa chỉ: B P, phường T, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Bị đơn - bà Nguyễn Thị Thu H công nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S nay là Ngân hàng Thương mại cổ phần S1 (S2) tổng số tiền phát

sinh từ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ký kết ngày 04/07/2022 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng) tính đến ngày 02/7/2026 là 101.195.831 đồng, trong đó: nợ gốc 85.937.945 đồng; nợ lãi quá hạn: 15.257.886 đồng.

2.2. Về phương thức và thời gian trả nợ:

Vào ngày 15/7/2026, bà Nguyễn Thị Thu H sẽ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S nay là Ngân hàng Thương mại cổ phần S1 (S2) tổng số tiền là 101.195.831 đồng (Một trăm lẻ một triệu, một trăm chín mươi lăm nghìn, tám trăm ba mươi mốt đồng), trong đó: nợ gốc 85.937.945 đồng; nợ lãi quá hạn: 15.257.886 đồng.

Bà Nguyễn Thị Thu H phải tiếp tục trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S nay là Ngân hàng Thương mại cổ phần S1 (S2) toàn bộ các khoản lãi phát sinh theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ký kết ngày 04/07/2022 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng) kể từ ngày 03/7/2026 của số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng S2.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trong phiên hòa giải nên bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí là: (5% x 101.195.831 đồng/2 = 2.529.895 đồng (Làm tròn: 2.530.000 đồng).

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S nay là Ngân hàng Thương mại cổ phần S1 (S2) số tiền tạm ứng án phí 2.363.000 đồng tại biên lai số 0001522 ngày 08/5/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố H.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND Khu vực 1 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS Khu vực 1- Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu DS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng